

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 2451/QĐ-ĐHTM ngày 27 tháng 12 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Chương trình đào tạo:	Luật thương mại quốc tế (International Trade Law)
Trình độ đào tạo:	Đại học
Ngành đào tạo:	Luật kinh tế
Mã ngành:	7380107
Chuyên ngành đào tạo:	Luật thương mại quốc tế
Ngôn ngữ đào tạo:	Tiếng Việt

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

1.1 Mục tiêu chung: Chương trình đào tạo Luật thương mại quốc tế là chương trình đào tạo định hướng ứng dụng, đào tạo cử nhân Luật kinh tế, chuyên ngành Luật thương mại quốc tế có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; nắm vững nguyên lý, quy luật xã hội, quy luật kinh tế, chính trị; có kiến thức cơ bản, hiện đại về kinh tế, thương mại quốc tế; có kiến thức chuyên sâu về pháp luật thương mại quốc tế; có kỹ năng thực hành cơ bản nghề luật; có năng lực làm việc độc lập, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; có khả năng tiếp cận và xử lý những vấn đề pháp lý đặt ra trong thực tiễn hoạt động thương mại quốc tế

1.2 Mục tiêu cụ thể:

- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có sức khỏe tốt, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, ý thức phục vụ cộng đồng;
- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có kiến thức cơ bản và hiện đại về kinh tế, thương mại quốc tế và pháp luật nói chung, đặc biệt là có những kiến thức và kỹ năng chuyên môn sâu về pháp luật thương mại quốc tế;
- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng phát hiện, phân tích và vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết, tham mưu, tư vấn các vấn đề về pháp luật thương mại quốc tế tại các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức quốc tế; có thể tham gia đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên cho các cơ sở đào tạo về luật, các viện/trung tâm nghiên cứu chuyên sâu về pháp luật thương mại quốc tế;
- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tham gia đội ngũ pháp chế của các doanh

ng nghiệp trong và ngoài nước liên quan đến hoạt động thương mại quốc tế, các công ty đa quốc gia, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài...;

- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có năng lực làm việc độc lập, tự chủ và làm việc theo nhóm hiệu quả; có khả năng cạnh tranh trên thị trường lao động trong nước và quốc tế;

- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời; có khả năng học tập suốt đời, học tiếp các chứng chỉ nghề nghiệp, có cơ hội liên thông ngang giữa các chương trình đào tạo khác thuộc lĩnh vực pháp luật, kinh tế, kinh doanh, thương mại quốc tế; theo học các chương trình đào tạo sau đại học các chuyên ngành về luật, kinh tế, thương mại quốc tế trong và ngoài nước.

2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

2.1. Yêu cầu về kiến thức:

(PLO1): Vận dụng được kiến thức lý thuyết cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị, kinh tế, thương mại quốc tế và pháp luật nói chung để có cơ sở tiếp cận, nghiên cứu chuyên ngành pháp luật thương mại quốc tế.

(PLO2) Vận dụng được kiến thức thực tế, kiến thức lý thuyết nền tảng, chuyên sâu về pháp luật thương mại quốc tế; hiểu, phân tích và vận dụng được các quy phạm pháp luật, liên quan đến chuyên ngành để giải quyết các vấn đề phát sinh từ thực tiễn hoạt động quản lý nhà nước và hoạt động sản xuất, kinh doanh của các chủ thể trong nền kinh tế.

(PLO3) Vận dụng được kiến thức cơ bản để lập kế hoạch, tổ chức, giám sát, quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn liên quan đến lĩnh vực pháp luật thương mại quốc tế.

2.2. Yêu cầu về kỹ năng:

(PLO4) Có kỹ năng phân tích, phát hiện và giải quyết những vấn đề pháp lý phát sinh trong quản lý nhà nước về kinh tế và thương mại quốc tế, trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại quốc tế của doanh nghiệp và các chủ thể khác trong nền kinh tế;

(PLO5) Có kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp pháp lý thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi; lập, kiểm soát thể thức, nội dung pháp lý trong các văn bản quản lý nhà nước, quản lý nội bộ trong doanh nghiệp, giao dịch và hợp đồng trong thương mại quốc tế;

(PLO6) Có kỹ năng thực hiện các hoạt động tư vấn pháp luật, tham gia giải quyết khiếu nại, tranh tụng liên quan đến các vấn đề pháp lý về thương mại quốc tế;

(PLO7) Có kỹ năng sử dụng hiệu quả các công cụ trong quá trình chuyển đổi số phục vụ công tác chuyên môn;

(PLO8) Có kỹ năng giao tiếp, truyền thông, thuyết phục hiệu quả, phổ biến kiến thức pháp lý về kinh tế và thương mại quốc tế;

(PLO9) Có kỹ năng dẫn dắt, tạo việc làm cho mình và cho người khác; có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; có năng lực khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo;

2.3. Yêu cầu về mức độ tự chủ và trách nhiệm

(PLO10) Có khả năng làm việc độc lập và theo nhóm hiệu quả trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; có khả năng hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định

(PLO11). Có khả năng tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; tự cập nhật kiến thức, thông tin trong lĩnh vực chuyên môn; vận dụng sáng tạo kiến thức đã học để giải quyết các công việc trong thực tiễn; đề xuất được những giải pháp khắc phục hạn chế và hoàn thiện pháp luật về kinh tế và thương mại quốc tế;

(PLO12) Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn;

(PLO13) Có khả năng lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực pháp luật thương mại quốc tế;

2.4. Yêu cầu về ngoại ngữ và tin học

(PLO14): Đạt chuẩn Tiếng Anh trình độ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Quy định chuẩn đầu ra Tiếng Anh đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại;

(PLO15): Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định về yêu cầu chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại.

3. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

(1) Làm công tác pháp chế, thanh tra tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước, đặc biệt tại các doanh nghiệp có hoạt động liên quan đến thương mại quốc tế, các công ty đa quốc gia, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài...;

(2) Công tác tại bộ phận phụ trách những công việc liên quan đến đàm phán, soạn thảo, ký kết hợp đồng trong lĩnh vực thương mại, đầu tư, kinh doanh quốc tế ở các doanh nghiệp; chuyên viên pháp lý tại các tổ chức tổ chức quốc tế như WTO, WB, IMF...;

(3) Công tác tại bộ phận nghiên cứu, soạn thảo chính sách, tổ chức thực thi pháp luật về kinh tế và thương mại quốc tế tại cơ quan Nhà nước các cấp từ trung ương đến địa phương.

(4) Được bổ nhiệm các chức danh tư pháp trong các cơ quan kiểm sát, tòa án, thi hành án khi đáp ứng đủ điều kiện của ngành;

(5) Làm công tác nghiên cứu và giảng dạy pháp luật tại các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng, trường trung học phổ thông (nếu có những văn bằng, chứng chỉ đáp ứng yêu cầu của giáo viên theo quy định hiện hành); biên tập viên về pháp luật tại các cơ quan báo chí;

(6) Tự thành lập hoặc góp vốn thành lập các doanh nghiệp, tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý về đầu tư kinh doanh quốc tế cho các đơn vị trong và ngoài nước.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

(1) Liên thông sang các ngành đào tạo khác ở trình độ đại học;

(2) Đủ điều kiện để học tập, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ hành nghề luật sư, công chứng viên, thừa phát lại và các chức danh tư pháp nhà nước khác;

(3) Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (Thạc sĩ, Tiến sĩ) trong nước và các cơ sở đào tạo nước ngoài.

5. Các chương trình, chuẩn đầu ra đã tham khảo

5.1. Trong nước

- Quyết định 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung trình độ Quốc gia;

- Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Luật thương mại quốc tế của Học viện ngoại giao¹

- Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Luật thương mại quốc tế của Trường Đại học Luật Hà Nội²

- Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Luật thương mại quốc tế của Trường Đại học Ngoại thương³


¹ <https://static.dav.edu.vn/files/2024/04/11/8-luat-thuong-mai-quoc-te-2.pdf>

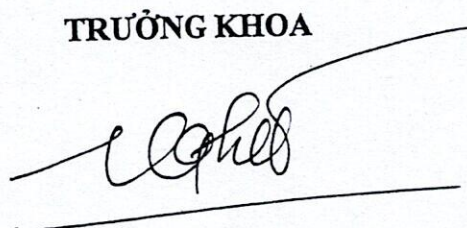
² <https://dt.hlu.edu.vn/Images/Post/files/Ph%C3%B2ng%20%C4%90%C3%A0o%20T%E1%BA%A1o/Quy%20ch%E1%BA%BF%20CT%C4%90T/CT%C4%90T%20Lu%E1%BA%ADt%20TMQT.pdf>

³ <https://qldt.ftu.edu.vn/th%C3%B4ng-tin-%C4%91%C3%A0o-t%E1%BA%A1o/ch%C6%B0%C6%A1ng-tr%C3%A0nh-%C4%91%C3%A0o-t%E1%BA%A1o/ng%C3%A0nh-lu%E1%BA%ADt/ng%C3%A0nh-lu%E1%BA%ADt-%C3%A1p-d%E1%BB%A5ng-t%E1%BB%AB-k62-tr%E1%BB%9F-%C4%91i/297-ch%C6%B0%C6%A1ng-tr%C3%A0nh-ti%C3%A0u-chu%E1%BA%A9n-lu%E1%BA%ADt-th%C6%B0%C6%A1ng-m%E1%BA%A1i-qu%E1%BB%91c-t%E1%BA%BF-%C3%A1p-d%E1%BB%A5ng-t%E1%BB%AB-k62-tr%E1%BB%9F-%C4%91i/3914-62luat.html>

5.2. Ngoài nước

Chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo về ngành Luật của các trường đại học: BA (Hons) Business and Law, University of Wolverhampton, UK⁴, Bachelor of Business Law, Bond University, Australia⁵, Business and Law, University of Exeter, UK⁶.

HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS Nguyễn Hoàng

TRƯỞNG KHOA

TS. Nguyễn Thị Tình

⁴<https://www.wlv.ac.uk/courses/ba-hons-business-and-law/>
<https://courses.wlv.ac.uk/documents/cst/LW026J31UV-Specification.pdf>

⁵ <https://bond.edu.au/program/bachelor-of-business-law>

⁶ <https://www.exeter.ac.uk/study/undergraduate/courses/law/bbllaw/>